TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ – TP. ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 23 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 175/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/8/2023, giữa:

- *Người yêu cầu:*

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 457/26 Hà Huy T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông **Đặng Ngọc H1,** sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 72, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82 và 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 457/26 Hà Huy T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông **Đặng Ngọc H1,** sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ 72, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao con chung Đặng Ngọc Huy K, sinh ngày 21/3/2018 cho ông Đặng Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí HNGĐ sơ thẩm : Bà Nguyễn Thị H và ông Đặng Ngọc H1 không phải chịu lệ phí theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ban hành ngày 30/12/2016.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh